# BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

| | |
|---|---|
| **BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 41/2011/TT-BNNPTNT | *Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2011* |

## THÔNG TƯ
## Ban hành "Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh ở Việt Nam"

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ;

Căn cứ Pháp lệnh Giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24/3/2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất kinh doanh ở Việt Nam.

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này "Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất kinh doanh ở Việt Nam" bao gồm: 04 giống cà phê vối; 01 giống ngô lai và 02 giống ngô nếp lai (Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành sau bốn mươi lăm ngày, kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trồng trọt, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**
**THỨ TRƯỞNG**

**Bùi Bá Bổng**

**DANH MỤC BỔ SUNG GIỐNG CÂY TRỒNG**
**ĐƯỢC PHÉP SẢN XUẤT, KINH DOANH Ở VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

| TT | Tên giống | Mã hàng | Vùng được phép sản xuất |
|---|---|---|---|
| 1 | Giống ngô lai TF222 | 1005-10-00-00 | Các tỉnh trồng ngô trên cả nước |
| 2 | Giống ngô nếp lai Tím dẻo 926 | 1005-10-00-00 | Các tỉnh phía Nam |
| 3 | Giống ngô nếp lai Victory 924 | 1005-10-00-00 | Các tỉnh phía Nam |
| 4 | Giống Cà phê vối TR9 | - | Các tỉnh vùng Tây Nguyên |
| 5 | Giống Cà phê vối TR11 | - | Các tỉnh vùng Tây Nguyên |
| 6 | Giống Cà phê vối TR12 | - | Các tỉnh vùng Tây Nguyên |
| 7 | Giống Cà phê vối TR13 | - | Các tỉnh vùng Tây Nguyên |